

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (viết tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP); Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (viết tắt là Nghị định số 56/2024/NĐ-CP); Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế (viết tắt là Thông tư số 01/2015/TT-BTP).

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Từng bước nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

b) Tập trung nâng cao chất lượng công tác pháp chế và tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP.

c) Góp phần đảm bảo an toàn pháp lý trong công tác tham mưu của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, từng bước củng cố, kiện toàn, phát huy tính chủ động tích cực của tổ chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, đảm bảo hiệu quả công tác phối hợp.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện từng nội dung của Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Bố trí công chức pháp chế chuyên trách đúng tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, Nghị định số 56/2024/NĐ-CP, Thông tư của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

2. Tổ chức kiểm tra công tác pháp chế tại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý II, III/2025.

3. Bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ và triển khai các văn bản pháp luật về công tác pháp chế

3.1. Bồi dưỡng, tổ chức tập huấn cho công chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Cử công chức pháp chế tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức đầy đủ, có hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

3.2. Triển khai các văn bản pháp luật về công tác pháp chế

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý II, III/2025.

4. Hoạt động pháp chế

4.1. Tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Pháp chế các cơ quan chuyên môn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 6 của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) và Thông tư số 01/2015/TT-BTP, theo đó tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

a) Về công tác xây dựng pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện: Lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý hoặc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công; góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác gửi lấy ý kiến.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong năm 2025 và theo thời gian dự kiến trong Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và thời gian đăng ký đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham mưu Thủ trưởng cơ quan thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 07/01/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng công tác xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh; Công văn số 2463/UBND-NC ngày 13/8/2024 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 3721/UBND-NC ngày 21/11/2024 về việc đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV; Công văn số 4029/UBND-NC ngày 18/12/2024 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; xây dựng báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo chuyên đề, lĩnh vực quản lý theo yêu cầu của Trung ương hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 hoặc khi có yêu cầu.

c) Công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

Tham mưu Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp tự kiểm tra và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực tham mưu ban hành; xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 hoặc khi có yêu cầu.

đ) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 hoặc khi có yêu cầu

e) Công tác bồi thường nhà nước

Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu.

g) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ trưởng cơ quan giao hoặc theo quy định của pháp luật

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có chỉ đạo/yêu cầu.

4.2. Tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Pháp chế tại các đơn vị sự nghiệp công lập trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 5a của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP), theo đó tổ chức pháp chế chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng đơn vị thực hiện các nhiệm vụ:

a) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc góp ý nội quy, quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập, văn bản, hợp đồng theo sự phân công của Thủ trưởng đơn vị; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tham mưu, tư vấn những vấn đề pháp lý về tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo sự phân công Thủ trưởng đơn vị.

c) Phổ biến, giáo dục pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập cho viên chức, người lao động.

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, nội quy, quy chế của đơn vị.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ trưởng đơn vị giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

4.3. Tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh thành lập và quản lý

Pháp chế tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh thành lập và quản lý (sau đây gọi là doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh) trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 9 của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) và Thông tư số 01/2015/TT-BTP, theo đó tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tư vấn, giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nội bộ của doanh nghiệp:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc góp ý điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

- Soạn thảo các loại mẫu hợp đồng; có ý kiến về mặt pháp lý đối với dự thảo các hợp đồng, dự thảo thỏa thuận do các bộ phận khác của doanh nghiệp soạn thảo trước khi trình Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp; tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng, thỏa thuận của doanh nghiệp;

- Phổ biến, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện điều lệ, nội quy, quy chế của doanh nghiệp;

- Tư vấn, thuê tư vấn pháp luật đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đánh giá rủi ro môi trường đầu tư, kinh doanh đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp ra nước ngoài; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định về tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp;

- Tham gia giải quyết tranh chấp, yêu cầu về dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp; tham gia tố tụng với tư cách người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp hoặc thuê luật sư tham gia tố tụng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tư vấn, giúp Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp tổ chức thực hiện pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp:

- Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp;

- Góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức gửi xin ý kiến; tổng kết, đánh giá pháp luật liên quan đến tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp;

- Phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; tổng kết, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của người lao động trong doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp giao hoặc theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Mục II của Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Đoàn kiểm tra theo quy định.

c) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc việc bố trí công chức, viên chức, cán bộ pháp chế chuyên trách tại các cơ quan; theo dõi, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ pháp chế theo quy định.

b) Cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo quy định.

3. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn hoặc phân bổ tăng kinh phí từ nguồn chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị để hỗ trợ cho công chức làm công tác pháp chế theo quy định tại khoản 2 Điều 4 (40.000 đ/ngày làm việc) của Nghị định số 56/2024/NĐ-CP.

b) Cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra theo quy định.

4. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ trong việc kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ pháp chế của cơ quan mình.

c) Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế gửi Sở Tư pháp chậm nhất ngày 01 tháng 12 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
- VDCXDPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Bộ Tư pháp tại TP HCM;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

7

U. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh